

DAY 10

- PART 3 – CONVERSATIONS
- PART 5 – TO V & V_{ING}
- PART 7 – SKIMMING PRACTICE

◊ Part 3 – Conversation practice

- Số câu hỏi: 39 (1 hội thoại – 3 câu hỏi)
- Audio thường sẽ trả lời theo thứ tự 1-2-3
- Cách đề thi đưa ra câu trả lời: nói thẳng đáp án / đưa ra cụm từ đồng nghĩa

Dưới đây là cách tư duy cho một hội thoại Part 3

Cách tư duy	Câu hỏi (File 10.1)
<p>- Trước khi nghe:</p> <p>Thi giấy: đọc lướt câu hỏi và các đáp án</p> <p>Thi máy tính: đọc lướt 3 câu hỏi, audio đa phần trả lời lần lượt từng câu nên quan trọng nhất là hiểu được ý nghĩa của 3 câu hỏi lần lượt</p> <p>Nhớ ý nghĩa từng câu hỏi ngắn gọn:</p>	<p>14. Where is the conversation most likely taking place?</p> <p>(A) At a travel agency (B) At a real estate agency (C) At a department store (D) At a furniture store</p> <p>15. What does the man say about the apartment?</p> <p>(A) It is conveniently located near public transportation. (B) It doesn't have the necessary furniture. (C) It's cheaper than the woman thinks. (D) It will not last long.</p>

Câu 14: xảy ra ở đâu?

Câu 15: ông này nói gì về căn hộ? =>

ÔNG NÀY SẼ LÀ NGƯỜI NÓI RA ĐÁP

ÁN

Câu 16: bà này làm gì tiếp theo? =>

BÀ NÀY SẼ NÓI Ở CUỐI BÀI

- Trong khi nghe:

Vì các bài đều trả lời lần lượt, trong khi nghe, để ý tới các đáp án từng câu

Tập trung để ý tới sự thay đổi lượt nói của 2 nhân vật (VD: khi người đàn ông nói => đã sang câu 15, khi người phụ nữ nói tiếp => sang câu 16)

- Sau khi nghe:

Mở transcript ra check

Note từ đồng nghĩa với đáp án & luyện phát âm từ không nghe được
Nghe + xem transcript làm quen với tốc độ và giọng nói của người nói trong câu

16. What will the woman do next?

- (A) Call another real estate agent
- (B) Visit one more house
- (C) Sign a contract
- (D) Walk to the subway station

Lưu ý:

- Part 3 khi mới tiếp cận sẽ khá khó khăn, dễ lo vì không nghe kịp nhưng khi chưa kỹ một vài buổi sẽ thành phần ăn điểm vì số lượng câu có đáp án lặp từ với audio rất nhiều
- Hãy note lại tất cả các từ đồng nghĩa để **tăng vốn từ & tập phát âm chính xác** các từ / cụm đó

Transcript	Dẫn chứng
<p>M This is the apartment I've been talking about. It's a two-bedroom apartment. And it's fully furnished. It's \$900 a month. That includes utilities.</p>	<p>14. Diễn ra ở đâu? - Đây là căn hộ tôi đã nói. Căn hộ 2 ngủ, đầy đủ nội thất, tiền thuê 900\$ 1 tháng Thông tin này chứng tỏ cuộc hội thoại đang ở “real estate agency” (đại lý BĐS) <i>Đồng nghĩa: Real estate agency = Apartment, two-bedroom, fully furnished, \$900 a month</i></p>
<p>W This looks good. The rent is a little more than I expected. But I really like the location. M Yes, it's only 5 minutes to the subway station.</p>	<p>15. Ông này nói gì về căn hộ? Để ý tới giọng người đàn ông: only 5 minutes to the subway station (chỉ 5 phút là tới ga tàu)</p>

	<p>điện)</p> <p>Đồng nghĩa:</p> <p>Located near = only 5 minutes</p> <p>Subway station = public transportation</p>
W Yeah, but I have to look at one more place. Then, I will decide.	<p>16. Bà này là gì tiếp theo?</p> <p>Để ý bà này nói sau khi người đàn ông nói, đó sẽ là dẫn chứng “I have to look at one more house”</p> <p>Look at = visited</p> <p>One more place = one more house</p> <p>Câu này có thể coi là lặp từ</p>

Practice 1: Part 3 – Listen carefully & choose the correct answer for the conversations below (File 10.2)

32. Where is the conversation most likely taking place?
(A) At a hardware store
(B) At a clothing shop
(C) At a bakery
(D) At a pharmacy
33. How do the speakers hope to increase sales?
(A) By advertising online
(B) By offering a new product
(C) By providing free delivery
(D) By discounting some items
34. What will the man do next?
(A) Contact a vendor
(B) Talk to a colleague
(C) File some invoices
(D) Get some more supplies
35. What does the woman say a town recently did?
(A) It elected a mayor.
(B) It fixed a train line.
(C) It cleaned up a community park.
(D) It added a bicycle lane.
36. Why is the woman pleased about a change?
(A) Her monthly bills are lower.
(B) Her commute is quicker.
(C) Recycling is easier.
(D) A neighborhood looks nicer.
37. What does the man suggest the woman do?
(A) Join a club
(B) Enter a competition
(C) Check an agenda
(D) Post a review
38. What type of company do the men work for?
(A) An architectural firm
(B) An engineering firm
(C) A construction company
(D) An electronics manufacturer
39. What is the purpose of the telephone call?
(A) To cancel an order
(B) To arrange an interview
(C) To ask about a policy
(D) To confirm a reservation
40. What will be sent to the woman?
(A) A magazine article
(B) A warranty
(C) Directions to a location
(D) Instructions for refunds
41. Where does the man work?
(A) At a bus station
(B) At a financial firm
(C) At a dental office
(D) At an auto repair shop
42. What does the man offer to contact the woman about?
(A) A business's holiday hours
(B) An appointment opening
(C) The status of a delivery
(D) The cost of a service
43. Why does the man say, "the Number 10 bus stops right outside our building"?
(A) To recommend that the woman take the bus
(B) To request that a bus route be extended
(C) To correct an error on a map
(D) To complain about traffic noise

◊ Part 5 - To V and Ving

TO V	V _{ING}
<p>1. CÁCH SỬ DỤNG</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Một chủ ngữ (To organize a meeting is not easy) ▪ Một tân ngữ (We hope to complete the proposal) ▪ soon) ▪ Bổ sung cho chủ ngữ (His job is to train new employees) ▪ Bổ sung cho tân ngữ (I expect you to finish the report) ▪ Chỉ mục đích cho vế hai: To / In order to V , S+V 	<p>1. CÁCH SỬ DỤNG</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Một chủ ngữ (Learning English is not hard) ▪ Một tân ngữ sau động từ (I love eating pizza) ▪ Sau giới từ + cụm danh từ (I am in charge of managing our marketing team) ▪ Bổ nghĩa cho chủ ngữ (My hobby is listening to music)
<p>2. CÁC ĐỘNG TỪ THEO SAU LÀ TO V</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Want, would like, refuse, need, agree, fail, hope, offer, plan, afford, aim, attempt, ask, decide, happen, hope, learn, manage, offer, plan, prepare, promise, prove, seem, tend, expect 	<p>2. CÁC ĐỘNG TỪ THEO SAU LÀ VING</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Enjoy, quit, give up, admit, practice, finish, discontinue, recommend, suggest, avoid, consider, postpone, deny, mind, keep
<p>3. VERB + O (TÂN NGỮ) + TO V</p>	<p>3. CỤM TỪ THEO SAU LÀ VING</p>

<ul style="list-style-type: none"> ▪ Advise SB to V (khuyên ai đó ...) ▪ Want SB to V (muốn ai đó ...) ▪ Encourage SB to V (khuyến khích ai đó...) ▪ Expect SB to V (mong đợi ai đó ...) ▪ Tell SB to V (nói với ai đó ...) ▪ Allow SB to V (đồng ý với ai đó ...) ▪ Invite SB to V (mời ai đó ...) ▪ Advise SB to V (khuyên ai đó ...) ▪ Force SB to V (bắt ai đó ...) ▪ Permit SB to V (đồng ý với ai đó ...) ▪ Remind SB to V (nhắc nhở ai đó ...) 	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Have trouble/ difficulty (có khó khăn ...) ▪ Spend time (dành thời gian) ▪ Prevent (ngăn việc gì) ▪ Be/get used to (quen với việc gì) ▪ Be devoted to (tận tâm, tận tuy ...) ▪ Be dedicated to (tận tâm, tận tuy ...) ▪ Look forward to (mong chờ ...) ▪ Object to ... (phản đối) ▪ Be capable of (có khả năng ...) ▪ Be busy ... (bận bịu với ...)
---	--

4. ADJ/ BE V_{P1I} + TO V

- Be eager to V: háo hức (khi) làm gì
- Be anxious to V: lo lắng (khi) làm gì
- Be ready to V: sẵn sàng làm gì
- Be about to V: có ý định/ sắp sửa làm gì
- Be due to V: sắp sửa (xảy ra điều gì)
- Be reluctant to V: miễn cưỡng làm gì
- Be supposed to: được cho rằng ...
- Be likely to V: có khả năng làm gì
- Be eligible to V: có đủ tố chất, điều kiện, khả năng làm gì
- Be likely to V: có khả năng làm gì

- Be sure/ certain/ bound to V: chắc chắn làm gì
- Be supposed to V: đáng lẽ ra / được cho là làm gì ...
- Be scheduled to V: được lên lịch để
- Be allowed to V: được cho phép làm gì
- Be expected to V: được mong đợi/ kỳ vọng để ...

5. N + to V

- Time to V: thời gian để ...
- Effort/ Attempt to V: nỗ lực để ...
- Plan to V: kế hoạch để ...
- Chance/ Opportunity to V: cơ hội để ...
- Desire to V: mong muốn để ...
- Decision to V: quyết định để ...
- Ability to V: khả năng để ...

6.....+ to Ving

- Be/get used to Ving : quen với việc gì
- Be accustomed to Ving: quen với việc gì
- In addition to Ving: thêm vào
- Prior to + Ving : trước khi
- Object to + Ving : phản đối cái gì
- Be devoted / committed to Ving : tận tâm với
- Be dedicated / Contribute to Ving: cống hiến cho ...

7. Một số các động từ đi với To V và V_{ING}

- Nghĩa không đổi

- Start to V / Start Ving : bắt đầu làm gì (nghĩa không đổi)
- Love/Like/Hate to V / Ving : yêu/thích/ghét làm gì (nghĩa không đổi)
- Continue / Begin to V / Ving : tiếp tục / bắt đầu làm gì (nghĩa không đổi)
- Propose to V/ Ving: có ý định làm gì

- Nghĩa thay đổi

- Stop + Ving: dừng việc gì lại
- Stop + to V: dừng để làm gì
- Remember/ forget/ regret to V: nhớ/ quên/ tiếc sẽ phải làm gì (ở hiện tại/ tương lai)
- Remember/ forget/ regret Ving: nhớ/ quên/ tiếc làm gì (ở quá khứ)
- Try + to V: cố gắng làm gì
- Try + Ving: thử làm gì
- Need + to V: cần làm gì (CHỦ ĐỘNG)
- Need + Ving: cần được làm gì (= need to be done) (BỊ ĐỘNG)

Practice 2: Read each sentence carefully and choose the correct answers

1

Management's attempt _____ off hundreds of employees turned out to be a failure.

- (A) to lay
- (B) laying
- (C) laid
- (D) being laid

2

All the employees are _____ to take three days off during the summer vacation season.

- (A) allow
- (B) allowing
- (C) allowed
- (D) to allow

3

In order _____ out what its customers want, the firm has decided to conduct a comprehensive survey.

- (A) find
- (B) finding
- (C) to find
- (D) found

9

_____ accommodate more tourists from other countries, the Med Hotel Group decided to expand its main building.

- (A) According to
- (B) In order to
- (C) In spite of
- (D) Prior to

10

The chief information officer has asked us _____ suggestions with regard to the recent failure on the intranet.

- (A) provide
- (B) provided
- (C) to provide
- (D) provision

11

Ms. Robinson's team is making every effort _____ the deadline, which is July 24.

- (A) meet
- (B) meeting
- (C) to meet
- (D) met

4

The purpose of this workshop is _____ new employees with all the necessary information.

- (A) provide
- (B) provided
- (C) to provide
- (D) provision

5

_____ the process of online orders, the company has decided to hire more customer service representatives.

- (A) To expedite
- (B) Expedition
- (C) Expediting
- (D) To be expedited

6

I have no doubt he is not eligible _____ for a credit card with his current income.

- (A) applying
- (B) application
- (C) applied
- (D) to apply

7

12

Deluca & Co.'s profits are expected _____ steadily due to the decrease in oil prices and its aggressive marketing.

- (A) rise
- (B) to rise
- (C) rising
- (D) risen

13

_____ funds to build a new library downtown is a difficult task.

- (A) Raise
- (B) Raising
- (C) Raised
- (D) Having raised

14

All the workers tried hard _____ the defective machines before they were shipped.

- (A) find
- (B) finding
- (C) to find
- (D) being found

15

Financial analysts suggest _____ employee productivity by changing working conditions.

- (A) improve
- (B) improving
- (C) to improve
- (D) improvement

8

Ms. Kim is available for any project except for _____ the upcoming conference.

- (A) organization
- (B) organize
- (C) organized
- (D) organizing

Charles Mechanics discontinued _____ repair and management services a month ago.

- (A) provide
- (B) providing
- (C) to provide
- (D) has provided

16

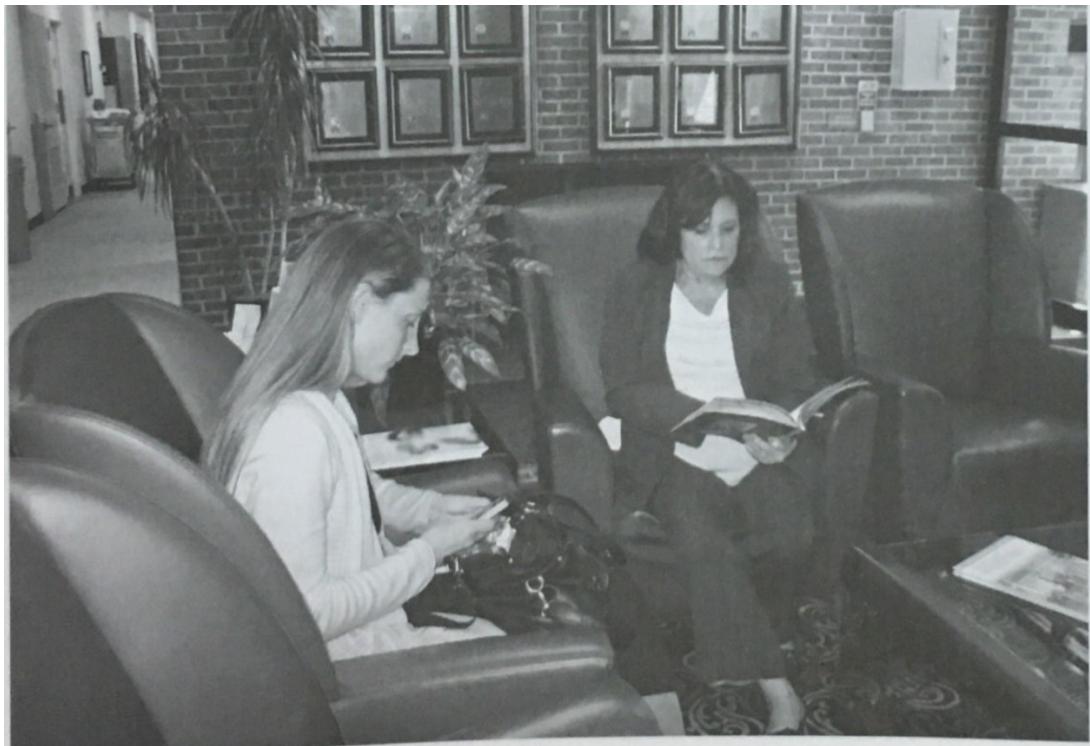
Delegates participating in the sales conference are _____ to wear business attire.

- (A) encourage
- (B) encouraging
- (C) encouraged
- (D) to encourage

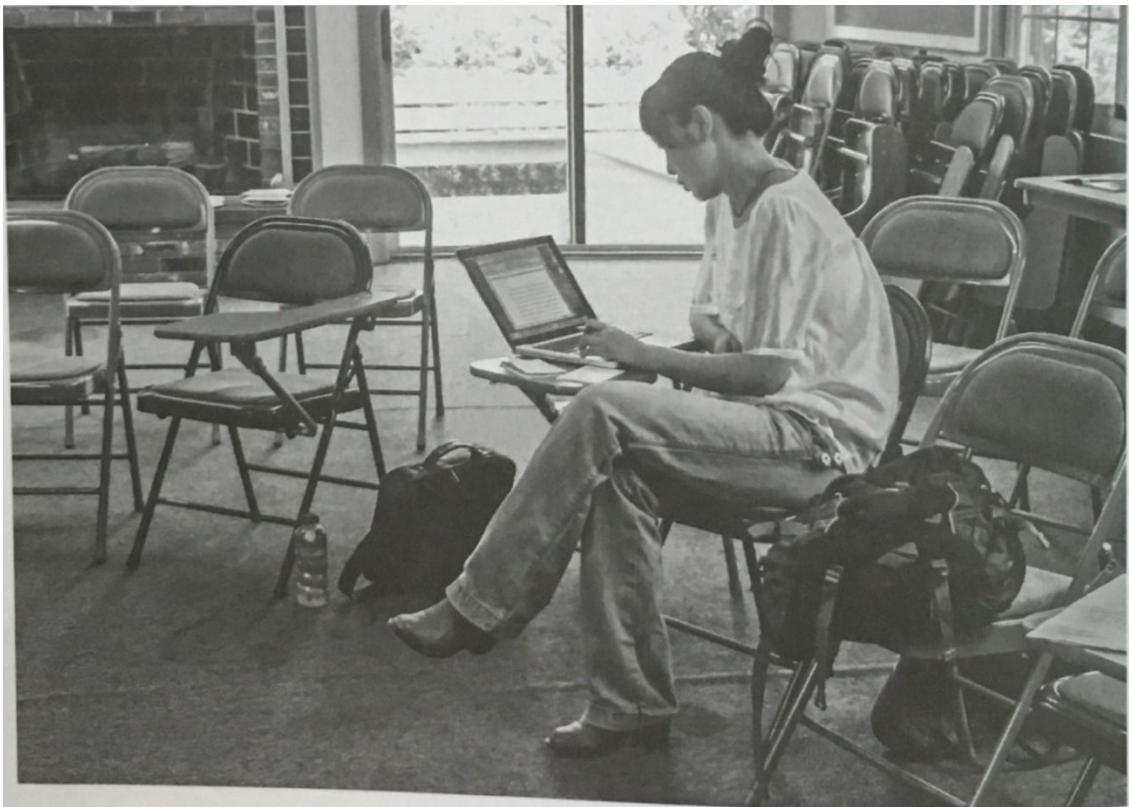
HOMEWORK

Exercise 1: Listen carefully and choose the correct answer (File 10.3)













Exercise 2: Listen carefully and choose the correct answer (File 10.4)

7	A	B	C
8	A	B	C
9	A	B	C
10	A	B	C
11	A	B	C
12	A	B	C
13	A	B	C
14	A	B	C
15	A	B	C
16	A	B	C
17	A	B	C
18	A	B	C
19	A	B	C
20	A	B	C
21	A	B	C
22	A	B	C
23	A	B	C
24	A	B	C
25	A	B	C
26	A	B	C
27	A	B	C
28	A	B	C
29	A	B	C
30	A	B	C
31	A	B	C

Exercise 3: Listen to the conversations and choose the correct answer (File 10.5)

32. What does the man say he plans to do today?
(A) Go sightseeing
(B) Attend a conference
(C) Purchase some gifts
(D) Stop at a bank
33. What does the man ask about?
(A) Internet access
(B) Use of a fitness center
(C) Transportation options
(D) Nearby restaurants
34. What does the woman offer to do?
(A) Make a reservation
(B) Print a parking pass
(C) Provide a password
(D) Check on some prices
-
35. What did the man do before coming in to work?
(A) He met with a friend.
(B) He revised a menu.
(C) He read a newspaper.
(D) He bought some breakfast.
36. What does the man think will happen this week?
(A) There will be more customers.
(B) There will be a safety inspection.
(C) A contract will be renewed.
(D) A new chef will be hired.
37. What will the woman most likely do next?
(A) Hire additional staff
(B) Schedule some repairs
(C) Place an order
(D) Print an article
-
38. Who most likely is the man?
(A) A supermarket manager
(B) An appliance store employee
(C) An ice-cream shop owner
(D) A real estate agent
39. What problem does the woman mention?
(A) An invoice is incorrect.
(B) An item is broken.
(C) A document is missing.
(D) A product is too expensive.
40. What does the man suggest the woman do?
(A) Purchase a warranty
(B) Return some merchandise
(C) Call a specialist
(D) Find an item online
-
41. Why is the man calling?
(A) To make a payment
(B) To request an extension
(C) To cancel a registration
(D) To obtain course information
42. What does the man say about his friend?
(A) She works in his office.
(B) She benefited from a certificate program.
(C) She runs a successful accounting firm.
(D) She wrote a positive review.
43. What does the woman say the man might be eligible for?
(A) A reduced fee
(B) A consultation
(C) A job promotion
(D) A free upgrade
-

- 44.** Where do the speakers work?
(A) At a clothing store
(B) At a fitness center
(C) At a software company
(D) At a sports arena
- 45.** According to the speakers, what will happen next month?
(A) Pricing options will change.
(B) Renovation work will begin.
(C) New employees will be hired.
(D) Business hours will be extended.
- 46.** What does the man offer to do?
(A) Make some signs
(B) Update a schedule
(C) Estimate some costs
(D) Send an e-mail
-
- 47.** Where most likely are the speakers?
(A) At a print shop
(B) At a furniture factory
(C) At an appliance warehouse
(D) At a stationery store
- 48.** What problem do the men describe?
(A) A door has been left open.
(B) A delivery truck has been delayed.
(C) Some employees are out sick.
(D) Some products are defective.
- 49.** What is scheduled to happen at one o'clock?
(A) Some clients will visit.
(B) Some equipment will be cleaned.
(C) A training session will be conducted.
(D) An employee luncheon will be held.
-
- 50.** What did the man recently finish?
(A) A conference proposal
(B) An agenda for a business trip
(C) A revision to a client database
(D) A review of some blueprints
- 51.** What problem does the man mention?
(A) Additional permits are needed.
(B) An expense was not approved.
(C) A supervisor is unavailable.
(D) A Web site is not working.
- 52.** What will the speakers do next?
(A) Rehearse a presentation
(B) Print some documents
(C) Go have lunch
(D) Call technical support
-
- 53.** Who most likely is the woman?
(A) A safety inspector
(B) An overseas client
(C) An athlete
(D) An accountant
- 54.** What does the woman tell the man about her ID card?
(A) It is expired.
(B) It has the wrong photo.
(C) Her name is misspelled.
(D) She forgot to bring it.
- 55.** Why does the man say, "it normally takes a few days"?
(A) To reject a request
(B) To address a concern
(C) To complain about a delay
(D) To acknowledge an accomplishment
-

56. What type of event are the speakers attending?
- (A) A trade show
 - (B) A new-hire orientation
 - (C) A celebrity interview
 - (D) A grand opening
57. Where do the men work?
- (A) At a mobile phone manufacturer
 - (B) At a software development company
 - (C) At an appliance repair shop
 - (D) At an advertising agency
58. What will the woman most likely do next?
- (A) Exchange contact information
 - (B) Consult with a colleague
 - (C) Check a schedule
 - (D) Look at a brochure
-

59. Why is the man excited?
- (A) He has been promoted.
 - (B) His vacation request was approved.
 - (C) A research article will be published.
 - (D) A project will receive extra funding.
60. What does the woman mean when she says, “our budget’s going to be fairly limited”?
- (A) The company’s decision is not surprising.
 - (B) A fund-raiser should be organized.
 - (C) Some numbers need to be checked.
 - (D) The man’s suggestion may not work.
61. What does the woman say about local students?
- (A) She has worked with them before.
 - (B) She is tutoring them in science.
 - (C) They are participating in a conference.
 - (D) They have made several donations.
-

Exercise 4: Choose the correct answer

1

Young and new company owners have _____ increasing profits in the first few years.

- (A) being difficulty
- (B) difficulty
- (C) difficult
- (D) to be difficult

2

Upon _____ an effective management structure, the firm has dramatically increased its employee productivity.

- (A) introduction
- (B) introducing
- (C) introduce
- (D) introduced

3

The doctors at Gray Hospital spend a great deal of time _____ different types of cancer.

- (A) study
- (B) studied
- (C) to study
- (D) studying

16

In Monday's meeting, Mr. Ito emphasized the need _____ enough workers for the peak season

- (A) to hire
- (B) hire
- (C) hiring
- (D) hired

17

Winslet Food Service has promised _____ the cafeteria's menu offerings

- A. expanding
- B. expand
- C. are expanding
- D. to expand

18

_____ check out if an item on this Website is in stock, simply highlight the item and click the "Check on it" button

- A. Finding
- B. Found
- C. Find
- D. To find

4

Experts have recommended _____ the partnership between Wipro Co. and HGL Co.

- (A) enhance
- (B) enhancing
- (C) to enhance
- (D) enhancement

5

All of the supervisors are starting _____ about the new employees' work performance.

- (A) worried
- (B) to worry
- (C) have worry
- (D) will worry

6

Simply by increasing the price of gas, the government has _____ reducing traffic congestion.

- (A) success
- (B) successful
- (C) succeeded
- (D) succeeded in

19

Ms. Stafford emailed the clients _____ whether there is a train station near their office

- A. to ask
- B. asks
- C. ask
- D. asking

20

The boss asked the employees _____ meeting tomorrow

- A. attending
- B. attend
- C. have attended
- D. to attend

21

Drivers on the Partan Expressway are reminded _____ carefully throughout July because of the ongoing construction work

- A. driving
- B. drive
- C. to drive
- D. drove

7

22

_____ a bigger factory is considered a better idea than rebuilding the current one.

- (A) Purchase
- (B) Purchased
- (C) Purchasing
- (D) To purchasing

8

The board of directors objected to _____ the Cambridge office to London.

- (A) relocation
- (B) relocating
- (C) be relocated
- (D) have relocated

9

Success in business are required _____ certain strategies that satisfy both the employer and the employees

- A. having
- B. to have
- C. to having
- D. have

10

To avoid _____ the printing machine, all employees must follow the instructions in the manual.

- (A) damage
- (B) damaging
- (C) to damage
- (D) to have damaged

23

Ms. Garcia was delighted _____ notification that her company soon will be featured in the Town Times magazine

- A. to receive
- B. receiving
- C. received
- D. receive

24

Employees are eligible _____ a higher salary if they complete a special marketing course

- A. receive
- B. received
- C. to receive
- D. receiving

25

Mr. Shin is looking forward to _____ from Simon Co. regarding the investment.

- (A) hears
- (B) hearing
- (C) be heard
- (D) hear

11

Chef Ramsey took over the restaurant after the previous chef left _____ a new restaurant

- A. opening
- B. to open
- C. opened
- D. open

12

He decided to give up _____ after that experience

- A. gamble
- B. to gamble
- C. gambling
- D. to gambling

13

_____ a loan will allow the bank to collect

The researchers spent at least two months _____ the data.

- (A) analyze
- (B) analyzes
- (C) analyzing
- (D) to analyze

26

Despite the early problems of _____ the project, the construction on the new stadium is currently ahead of schedule and on budget

- A. fund
- B. funds
- C. to fund
- D. funding

27

If there is any money remaining in the budget in December, we recommend _____ some additional office furniture

- A. purchase
- B. purchased
- C. to purchase
- D. purchasing

28

By _____ paperwork, the Stamford

interest

- A. Providing
- B. Provide
- C. Provided
- D. Provision

Company is able to more efficiently accomplish routine tasks

- A. reduce
- B. reduced
- C. reducing
- D. reduction

14

Department heads distributed a memo reminding employees to refrain from _____ their cellphones during company meetings

- A. to use
- B. using
- C. uses
- D. use

29

Mr. Gray looks forward to _____ out more about investment opportunities with your growing company

- A. find
- B. finding
- C. have found
- D. be found

15

It would be wise of you to consider _____ with your firm, as the job market is tough right now

- A. renegotiate
- B. renegotiated
- C. to renegotiate
- D. renegotiating

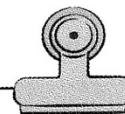
30

Although the employees are satisfied with the training program, they object to _____ to travel an hour each way to get to the training center and back

- A. have
- B. has
- C. had
- D. having

Exercise 5: Read the passages carefully and choose the correct answer

Questions 151-152 refer to the following information.



New Policy for Remote Participation

On Monday, the board of directors of Heart & Health Charity adopted a remote participation policy for committees, boards, and working groups operating under the organization's umbrella. The policy authorizes the chairperson of the particular committee to permit a member to participate by telephone or videoconference when the member cannot physically attend the meeting. There are forms to fill out and procedures to follow, so check the Web site for details on how to take advantage of this new policy.

151. What is the information primarily about?

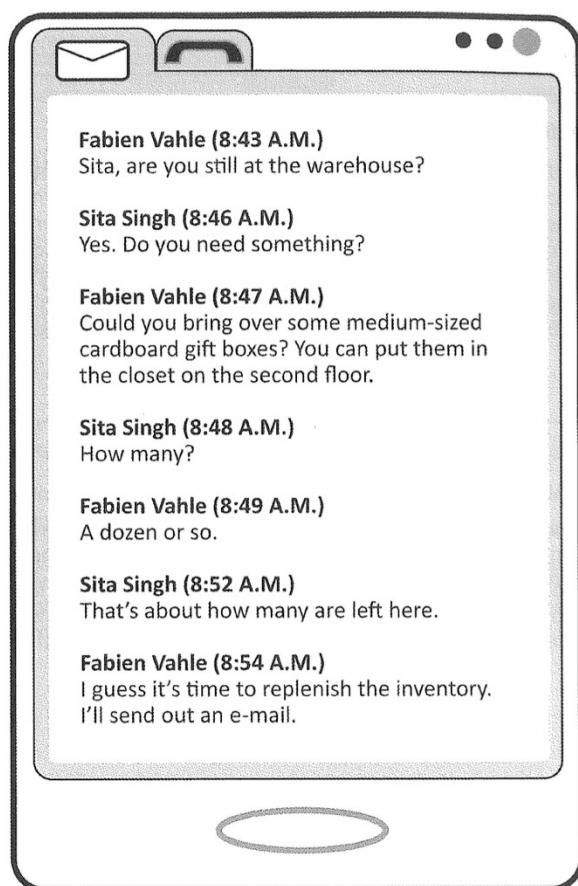
- (A) The charity's multiple offices
- (B) Attendance at meetings
- (C) Technological improvements
- (D) A meeting schedule

152. According to the information, how can people find out more?

- (A) By going online
- (B) By speaking with a chairperson
- (C) By joining a videoconference
- (D) By reading a manual

Board of director: (N) ban giám đốc	Umbrella: (N) sự bảo trợ
Adopt: (V) bắt đầu	Authorize: (V) cho phép
Remote: (ADJ) từ xa	Particular: (ADJ) cụ thể
Participation: (N) sự tham gia	Permit: (V/N) cho phép / giấy phép
Committee: (N) ủy ban	Procedure: (N) quy trình
Fill out: (V) điền	Take advantage of: (V) tận dụng

Questions 153-154 refer to the following text-message chain.



153. At 8:54 A.M., what does Mr. Vahle mean when he writes, "I'll send out an e-mail"?
- (A) He will ask warehouse staff to help Ms. Singh.
 - (B) He will place an order for more boxes.
 - (C) He will inform a colleague about a new policy.
 - (D) He will thank Ms. Singh for a job well done.

154. What will Ms. Singh probably do next?
- (A) Take an inventory of boxes
 - (B) Prepare a gift for Mr. Vahle
 - (C) Organize a messy closet
 - (D) Bring boxes to the second floor

Warehouse: (N) nhà kho	Inventory: (N) hàng tồn kho
Cardboard: (N) chất liệu cát tông	Medium-sized: (ADJ) cỡ trung
Closet: (N) cái tủ	
Dozen: (N) một tá	
Replenish: (V) sửa sang, nâng cấp	

Questions 155-157 refer to the following notice.

Attention All Employees

At 7:30 A.M. today, the main server facility lost power during regular security testing. — [1] —. Power was restored less than one hour later, and the company Web site is now fully functional. — [2] —. However, many services are still down. Among these are the main database and all desktop phone services, including voice mail. At this time, you can access e-mail from mobile devices but not from your office computers. — [3] —.

Our technicians are working to bring all systems back online. However, it may take until this afternoon for everything to resume working normally. — [4] —.

We understand the importance of these services to your work, and we will issue updates as more information becomes available.

155. What is the purpose of the notice?

- (A) To explain how to access a Web site
- (B) To provide instructions for using voice mail
- (C) To inform employees of a technology issue
- (D) To advise employees of revisions to a database

156. What is indicated about the company e-mail?

- (A) It is only available on office computers.
- (B) It is accessible on mobile devices.
- (C) Only office technicians can use it currently.
- (D) It has been updated to provide more security.

157. In which of the positions marked [1], [2], [3], and [4] does the following sentence best belong?

"We humbly ask for your patience until that time."

- (A) [1]
- (B) [2]
- (C) [3]
- (D) [4]

Facility: (N) cơ sở vật chất	Resume: (V) tiếp tục
Restore: (V) phục hồi	Importance: (N) tầm quan trọng
Functional: (ADJ) hoạt động	Issue: (V) đưa ra, cấp
Database: (N) cơ sở dữ liệu	Available: (ADJ) sẵn có, sẵn sàng
Technician: (N) kỹ thuật viên	

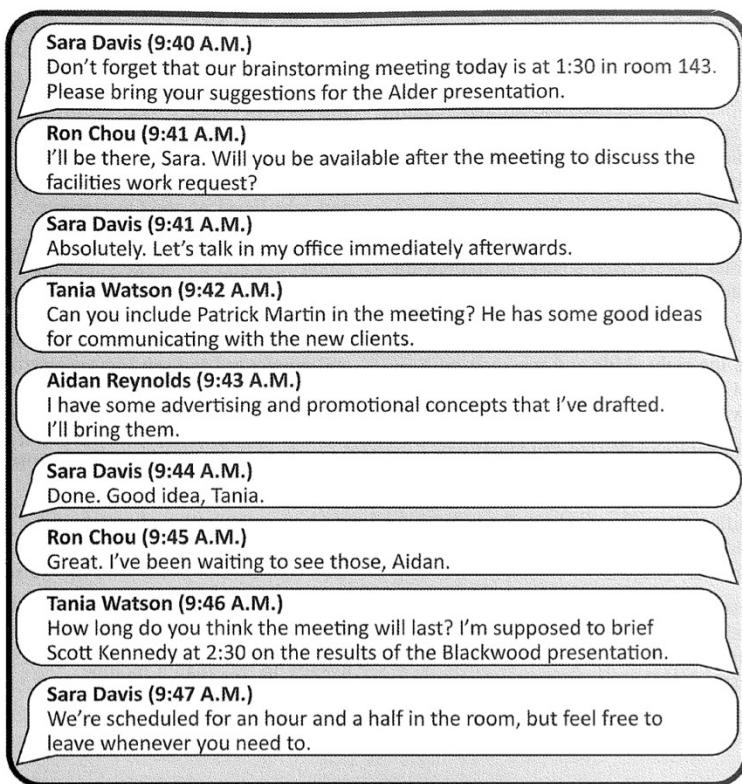
Questions 158-160 refer to the following letter.

Peake Painting Ltd. • 375 Fox Road • Toronto, ON M5B 2C1 • 416-555-0101
8 June
Ms. Priti Parekh, Manager
Eagle Point Apartments
23 Concordia Lane
Toronto, ON M5H 1A1
Dear Ms. Parekh:
This letter is a follow-up to our telephone conversation of 6 June. As I mentioned then, we have been successfully serving many apartment complexes in the Toronto area for the past fifteen years. I would be happy to supply references.
I also discussed with you the various benefits our service agreement offers. These include priority scheduling, preventive maintenance, service discounts, and advice from our expert painters. Our service agreement also covers the repainting of apartments vacated by tenants and a one-year guarantee on paint and labour.
Enclosed is a copy of our standard contract, which can be adjusted to your specific needs and requirements. Please let me know if you need any further information.
I look forward to hearing from you soon.
Sincerely,
Nuruddin Abdullahi
Nuruddin Abdullahi, Owner
Peake Painting Ltd.
Enclosure

158. Why did Mr. Abdullahi send the letter to Ms. Parekh?
(A) To give some details about his business
(B) To describe some available apartments
(C) To inquire about a service provided
(D) To ask for a reference
159. What is NOT mentioned as a feature covered by the service agreement?
(A) Price reductions
(B) Annual evaluations
(C) Recommendations by specialists
(D) Periodically performed maintenance
160. What did Mr. Abdullahi send with the letter?
(A) Information for tenants
(B) A bill for services
(C) A sample contract
(D) An estimate of costs

Conversation: (N) hội thoại	Benefit: (N) lợi ích
Mention: (V) đề cập	Agreement: (N) thỏa thuận
Apartment complex: (N) khu tổ hợp căn hộ	Priority: (N) sự ưu tiên
Reference: (N) sự tham khảo	Preventive maintenance: (N) bảo dưỡng phòng ngừa
Various: (ADJ) đa dạng	Repainting: (N) việc sơn lại
Vacate (V) rời đi	Tenant: (N) người thuê nhà
Guarantee: (N) bảo hành	Labour: (N) nhân công
Adjust: (V) điều chỉnh	Specific: (ADJ) cụ thể

Questions 168-171 refer to the following online chat discussion.



- 168.** Why does Ms. Davis invite the writers to the afternoon meeting?
- (A) To generate new ideas
 - (B) To review a client survey
 - (C) To discuss a work request
 - (D) To finalize the Alder presentation
- 169.** What will Mr. Reynolds contribute to the afternoon meeting?
- (A) Scheduling information
 - (B) Conference projects
 - (C) Client strategies
 - (D) Marketing plans
- 170.** At 9:44 A.M., what does Ms. Davis most likely mean when she writes, "Done"?
- (A) She has completed the Blackwood presentation.
 - (B) She has sent a meeting invitation to Mr. Martin.
 - (C) She has freed up time for a meeting.
 - (D) She has finished her work for the day.
- 171.** Why does Ms. Watson need to leave the afternoon meeting early?
- (A) She is leaving for a business trip.
 - (B) She has to provide information to a colleague.
 - (C) She must prepare for a presentation.
 - (D) She is scheduled to greet new clients.

Brainstorm: (V) động não, tư duy	Be supposed to V: được cho là..
Suggestion: (N) đề xuất	Brief: (V) tóm tắt
Afterwards: (ADV) ngay sau đó	Draft (V) soạn
Communicate: (V) giao tiếp	Concept (N) khái niệm
Client: (N) khách hàng	Promotional: (ADJ) khuyến mãi
Feel free to: (V) thoải mái làm gì ..	

Questions 176-180 refer to the following article and e-mail.

LONDON (20 May)—Narvalis, a marine-transport company based in Le Havre, France, announced last week that it has once again added to its cargo fleet. A Danish vessel, dubbed the *Epsilon*, was purchased from a Copenhagen-based company to be Narvalis' largest ship. It will be docked in a separate location for cleaning and inspection before officially entering service out of Le Havre.

Narvalis maintains a fleet of twenty medium-and large-sized vessels, transporting primarily grains and iron ore between international destinations. "Our board unanimously decided to invest in this secondhand vessel to expand our operations," said company president Emmanuel Brodeur. "We believe that the substantial scale of this vessel will allow us to deliver certain shipments more efficiently."

From:	zbernard@narvalis.fr
To:	asharma@daruunco.co.in
Date:	22 May
Subject:	Your transport needs

Dear Mr. Sharma,

Thank you for contacting me. I think that the *Epsilon* would be the best option for your company's needs. Given its size, it would take longer to arrive in Mumbai than our other vessels. However, it provides unparalleled cargo space, which will allow for your goods to be transported as a single shipment. This will greatly simplify logistics on the receiving end.

Following its purchase in Copenhagen, the *Epsilon* was routed to Amsterdam in the Netherlands for several days. The plan is that it will next head to our headquarters in Le Havre. However, we can easily send it directly on to Bilbao, Spain, for loading. Please let me know how you would like to proceed.

Sincerely,

Zacharie Bernard
Client Services, Narvalis

176. What is the *Epsilon* ?

- (A) A container ship
- (B) A transport truck
- (C) A freight train
- (D) A cargo plane

177. What is mentioned about the *Epsilon* ?

- (A) It was built by Narvalis.
- (B) It had a previous owner.
- (C) It is frequently used.
- (D) It has passed inspection.

178. In the article, the word “scale” in paragraph 2, line 8, is closest in meaning to

- (A) portion
- (B) level
- (C) degree
- (D) size

179. Why did Mr. Bernard write the e-mail?

- (A) To finalize a purchase
- (B) To apologize for a delay
- (C) To advise a client
- (D) To reply to a colleague

180. Where was the *Epsilon* most likely inspected?

- (A) In Copenhagen
- (B) In Amsterdam
- (C) In Le Havre
- (D) In Bilbao

Marine transport: (N) vận chuyển đường biển	Separate: (ADJ) riêng biệt
Based in ... : (V) đặt trụ sở tại ...	Inspection: (N) sự kiểm tra
Cargo fleet: (N) đội tàu chở hàng	Vessel: (N) tàu lớn
Be dubbed: (V) được gọi là ...	Primarily: (ADV) chủ yếu
Be docked: (V) được cập bến	Grain: (N) ngũ cốc
Iron ore: (N) quặng sắt	Unanimously: (ADV) nhất trí
Invest in: (V) đầu tư vào	Operation: (N) việc vận hành
Scale: (N) Phạm vi	Substantial: (ADJ) đáng kể
Shipment: (N) lô hàng	Cargo space: (N) không gian để hàng hóa
Simplify: (V) đơn giản hóa	Logistics: (N) việc hậu cần
Headquarters (N) trụ sở chính	Directly: (ADV) trực tiếp
Proceed: (V) tiến hành	